

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HTL
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HTL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HTL CONSTRUCTION AND TRADING SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HTL CONSTRUCTION AND TRADING SERVICES.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110778868

3. Ngày thành lập: 09/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 8, ngõ 307 Nguyễn Xiển, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946118551

Fax:

Email: xdhtl@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác gỗ	0220
2.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
3.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
4.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
5.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
6.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
9.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
10.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
11.	Sản xuất than cốc	1910
12.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
13.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021
14.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
15.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
17.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
18.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
19.	Xây dựng nhà không để ở	4102
20.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

Thời gian đăng từ ngày 10/07/2024 đến ngày 09/08/2024

21.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
22.	Xây dựng công trình điện Xây lắp các dự án điện đến 35 Kv theo Nghị định 137/2013/NĐ-CP hướng dẫn Luật điện lực và Luật điện lực sửa đổi	4221
23.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
24.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
25.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
26.	Xây dựng công trình thủy	4291
27.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
28.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
30.	Phá dỡ (trừ hoạt động nổ mìn) hoặc (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh hoạt động này sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng (trừ hoạt động nổ mìn) hoặc (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh hoạt động này sau khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
34.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
39.	Bán buôn tổng hợp	4690
40.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Kinh doanh bất động sản theo điều 1, điều 3 Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014	6810
41.	Cho thuê xe có động cơ	7710
42.	Cung ứng lao động tạm thời (vốn pháp định và ký quỹ Điều 5,6 Nghị định 55/2013 ngày 22/5/2013)	7820
43.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (vốn pháp định và ký quỹ Điều 5,6 Nghị định 55/2013 ngày 22/5/2013)	7830
44.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
45.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
46.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. **Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 1.000.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN THỊ THÚY HẰNG	Tổ 14B, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	0401770001 88	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000		
2	NGÔ VĂN LONG	P2403 - Chung cư Housinco premium - 288 Nguyễn Xiển, Xã Tân Triều, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	330.000	3.300.000.000	33,000	0360850133 27	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	330.000	3.300.000.000	33,000		

3	NGUYỄN ĐÌNH THỤY	P.1606 VP5 Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	027086000343
			Cổ phần phổ thông	340.000	3.400.000.000	34,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	340.000	3.400.000.000	34,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH THỤY

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 05/10/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027086000343

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P.1606 VP5 Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P.1606 VP5 Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội